

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI BIÊN SOẠN LỊCH SỬ PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC Ở ĐÔNG NAM Á THỜI CẬN - HIỆN ĐẠI

ĐỖ THANH BÌNH*

Lịch sử Đông Nam Á nói chung và lịch sử phong trào giải phóng dân tộc của khu vực này nói riêng đã được các nhà nghiên cứu Đông Nam Á trong và ngoài nước viết khá nhiều dưới những góc độ khác nhau: hoặc dưới dạng một cuốn thông sử, hoặc là dưới dạng một công trình chuyên khảo hay một bài nghiên cứu, v.v... Nhưng tựu chung, các công trình ấy được tiếp cận bởi hai cách khác nhau:

Một là, viết lịch sử nói chung và lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc nói riêng, của từng nước Đông Nam Á riêng biệt, như cuốn "Indônêxia - những chặng đường lịch sử" của PGS. Ngô Văn Doanh, "Đất nước Lào - Lịch sử và văn hóa" của GS. Lương Ninh (cb), "Lịch sử Campuchia" của PGS. Phạm Đức Thành, "A short history of Indonesia: The Unlikely nation" của Colin Brown, "Lịch sử Miến Điện" của Môdâycơ và Ugianôp, v.v....

Hai là, viết lịch sử nói chung và lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc nói riêng dưới góc độ khu vực học, như cuốn "Lịch sử Đông Nam Á" của D.G.E. Hall, "Đông Nam Á trong lịch sử thế giới" của X.N. Rostopxki và E.O. Berzin, "Lịch sử Đông Nam Á" của GS. Lương Ninh (cb), v.v...

Đông Nam Á là khu vực địa lý riêng biệt, các nước trong khu vực có những nét tương đồng về địa lý, lịch sử, văn hóa, kinh tế. Tính đa dạng của mỗi nước nhưng lại trong một thể thống nhất. Từ nửa sau thế kỷ XX trở đi, trong xu thế hội nhập của thế giới, các nước trong khu vực đã từng bước hội tụ với nhau trong một tổ chức riêng - ASEAN. Bên cạnh những bộ lịch sử riêng của từng quốc gia và những cuốn lịch sử chung của khu vực đã được khai phá thì viết một bộ sử tầm cỡ của Đông Nam Á, dưới góc độ khu vực học là điều cần thiết. Xem xét cuộc đấu tranh chống thực dân

* GS.TS. Đỗ Thanh Bình, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

giành độc lập của các nước trong khu vực trong mối liên hệ tương đồng, gắn kết là điều nên làm.

Lịch sử phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Nam Á là một trong những nội dung lớn và cơ bản trong toàn bộ lịch sử Đông Nam Á nói chung. Để có thể gộp phần biên soạn có chất lượng nội dung này, chúng tôi xin gợi ý và tư vấn một vài điểm sau.

- Đánh giá những công trình trước đó đã thành công ở mức độ nào khi viết về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á trong thời cận - hiện đại.

- Vấn đề nguồn sử liệu sử dụng.
- Vấn đề nội dung và phân kì cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, v.v...

1. Mục tiêu viết một cuốn thông sử về Đông Nam Á lần này là viết theo cách tiếp cận thứ hai: lịch sử Đông Nam Á, tức là lịch sử khu vực, chứ không phải là lịch sử các nước Đông Nam Á. Do đó tất cả các vấn đề được đề cập trong nội dung cũng phải được thể hiện dưới góc độ khu vực học, trong đó lịch sử về phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc cũng phải tuân thủ theo cách tiếp cận ấy.

Theo cách tiếp cận này, hiện nay ở trong và ngoài nước đã có những cuốn thông sử được viết như thế, mà tiêu biểu là các cuốn:

Ở ngoài nước:

- *Lịch sử Đông Nam Á* của D.G.E. Hall
- *Đông Nam Á trong lịch sử thế giới* của

tập thể tác giả Liên Xô.

- *Lịch sử Đông Nam Á* của tập thể tác giả người Nga.

Ở trong nước là cuốn: *Lịch sử Đông Nam Á* do GS. Lương Ninh chủ biên.

Về cuốn “*Lịch sử Đông Nam Á*” của D.G.E.Hall, giáo sư danh dự của bộ môn lịch sử Đông Nam Á, trường Đại học Luân Đôn, được xuất bản năm 1981, dày 1293 trang. Đây là cuốn lịch sử khu vực bể thế, một công trình nghiêm túc và có giá trị. Về cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á được Hall đề cập trong phần thứ tư của cuốn sách. Đó là sự quật khởi của các dân tộc Đông Nam Á trong cuộc đấu tranh giành độc lập nửa đầu thế kỉ XX. Sự bùng tỉnh của tinh thần dân tộc đã làm nên một cao trào đấu tranh yêu nước, dẫn tới sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập nửa đầu thế kỉ XX, khi mà các sự kiện của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc còn đang tiếp diễn với sự phức tạp của cuộc kháng chiến ở Indônêxia và ở Đông Dương, cuộc đấu tranh đòi chủ quyền thực sự ở nhiều quốc gia trong khu vực. Hơn nữa, cách tiếp cận còn đứng ở quan điểm thực dân

Cuốn sách “*Đông Nam Á trong lịch sử thế giới*” của tập thể tác giả Liên Xô: X.N.Roxtópxki, E.O. Beedin, V.Ph.Vaxiliep, A.R.Viatkin và G.I.Lêvinxôn thuộc Viện nghiên cứu Phương Đông, xuất bản năm 1977, tại Matxcova, dày 350 trang. Cuốn sách chia làm 4 phần, phân giai đoạn theo quan điểm lúc bấy giờ của các tác giả, trong đó

phân III và phân IV có đề cập đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của khu vực Đông Nam Á. Đây là một cuốn sách viết về khu vực khá tốt cả về cách tiếp cận và nội dung. Tuy nhiên, cuốn sách có 3 điểm chúng tôi băn khoăn:

- Về phân kì cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á lại dựa vào sự phát triển của cách mạng Nga thì chưa thuyết phục và chưa đúng với những gì diễn ra ở Đông Nam Á. Ví dụ như, các tác giả viết về cuộc đấu tranh của nhân dân Đông Nam Á chống thực dân đã lấy mốc Cách mạng 1905 - 1907 và Cách mạng tháng Mười (1917) của Nga. Nội dung này được trình bày trong mục: “*Các nước Đông Nam Á trong thời kì châu Á thức tỉnh (1907 - 1917)*”; Tiếp đó các tác giả lại đề cập cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Nam Á từ năm 1917 đến năm 1945.

- Cuốn sách dừng lại vào năm 1945, tức là được viết về Đông Nam Á trong thời kì Chiến tranh thế giới thứ hai và cuộc đấu tranh chống Ách chiếm đóng của Nhật Bản (1939 - 1945). Như vậy, các tác giả mới đề cập đến sự bắt đầu của cuộc đấu tranh sôi nổi, quyết liệt của các dân tộc ở Đông Nam Á. Bởi vì, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân Đông Nam Á mới bắt đầu trận chiến cuối cùng với chủ nghĩa thực dân để giành độc lập thật sự. Giai đoạn “quyết liệt” của cuộc đấu tranh ấy ở Đông Nam Á lại không có trong cuốn sách.

- Độ dày cuốn sách khiêm tốn, do đó, cũng không thể hiện chi tiết, kĩ càng về

cuộc đấu tranh của các dân tộc Đông Nam Á; hay nói cách khác, nó mới chỉ là những nét chấm phá đầu tiên của quá trình lịch sử đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Đông Nam Á.

Cuốn sách thứ ba mà chúng tôi đề cập đến ở đây là “*Lịch sử Đông Nam Á*” của tập thể các tác giả Nga: Đ.V.Môxiacốp và V.A.Chiurin do Đại học phương Đông xuất bản năm 2004. Đây là cuốn sách viết cập nhật về các nội dung, trong đó có đề cập đến cuộc đấu tranh chống thực dân của nhân dân Đông Nam Á trong các chương III, IV và V. Cách phân kì so với trước đây là khác, không lấy năm 1917 làm chuẩn để phân kì cho lịch sử đấu tranh của Đông Nam Á nữa, mà lấy mốc kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất và mốc chiến tranh Đông Dương phân kì cho lịch sử Đông Nam Á. Cách phân kì này, chúng tôi cũng không dám khẳng định là chuẩn, thậm chí còn nhiều vấn đề cần trao đổi, tuy nhiên đây cũng là cách tiếp cận mới, sát với những diễn biến của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực. Các tác giả cũng đã dành nhiều trang để trình bày cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực. Tuy thế, do khuôn khổ và độ dày của cuốn sách, cho nên nội dung cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của các dân tộc ở Đông Nam Á cũng không được trình bày thoả đáng.

Trên đây là ba công trình tiêu biểu về lịch sử khu vực, trong đó có nội dung viết về cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á. Những công trình ấy có những thành công và cả những điều mà ta

mong đợi. Tuy nhiên, đó là những công trình của người nước ngoài. Điều mà chúng ta suy nghĩ nhiều và mong đợi là một bộ lịch sử Đông Nam Á đầy đủ, bền thế, do người Việt Nam viết. Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực đã hoàn thành từ lâu (nếu lấy mốc năm 1975). Cần có một sự nhìn nhận, đánh giá một cách toàn diện, kĩ lưỡng về cuộc đấu tranh này. Do đòi hỏi của việc học tập, nghiên cứu và tìm hiểu về khu vực của các tầng lớp từ học giả đến sinh viên, học sinh,... gần đây đã có một vài công trình khiêm tốn của các tác giả Việt Nam được công bố như cuốn “*Lược sử Đông Nam Á*” do GS. Phan Ngọc Liên chủ biên. Tuy nhiên, cuốn sách mang tính phổ biến, quá mỏng, không đủ chứa đựng những điều cần thông báo. Bề thế nhất là cuốn “*lịch sử Đông Nam Á*” của ba tác giả: Lương Ninh (cb), Đỗ Thanh Bình, Trần Thị Vinh. Đây là cuốn lịch sử Đông Nam Á được viết khá đầy đủ, chi tiết lịch sử khu vực với gần 700 trang sách khổ lớn. Về phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của khu vực được các tác giả dành một lượng kiến thức không nhỏ so với tỉ lệ của cuốn sách. Nội dung cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc được trình bày trong cả hai phần (phần hai và phần ba) ở các chương IX, X và XI. Cuốn sách không chỉ trình bày khá toàn diện về cuộc đấu tranh giành độc lập ở khu vực mà còn trình bày cuộc đấu tranh tự vệ trước đó cùng với cách phân kì cuộc đấu tranh theo một cách tiếp cận mới.

Tuy nhiên, do khuôn khổ và số trang được qui định, các tác giả không có cơ hội

để viết kĩ hơn, nhiều hơn về các nội dung, trong đó có nội dung về cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực. Những việc làm được của các tác giả, theo chúng tôi, là những gợi ý tốt để chúng ta phát triển, bổ sung trong một công trình bề thế hơn.

2. Nguồn sử liệu về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á khá phong phú bằng tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Nga, v.v...

Những công trình về lịch sử khu vực đã công bố như: “*lịch sử Đông Nam Á*” của D.G.E.Hall - cung cấp một nguồn sử liệu tốt, phong phú, chi tiết, tin cậy; “*Đông Nam Á trong lịch sử thế giới*” và “*lịch sử Đông Nam Á*” của các tác giả Liên Xô và Nga (bản tiếng Nga); “*lịch sử Đông Nam Á*” (History of South - East Asia) của Joginder Singh Jessy (Kedah Malaysia, 1985), “*lịch sử hiện đại Đông Nam Á*” (A Modern History of Southeast Asia - Decolonization, Nationalism and Separation) của Clive f.Christie, Singapore, 1996; “*lịch sử Đông Nam Á hiện đại*” (A History of Modern Southeast Asia) của John Bastin Harry, London, 1968, v.v....

Đây là những công trình cung cấp những tư liệu tốt khi viết về phong trào giải phóng dân tộc nói riêng, lịch sử Đông Nam Á nói chung mà ta có thể tham khảo.

Loại thứ hai là lịch sử các nước Đông Nam Á hoặc lịch sử cuộc đấu tranh đòi độc lập của từng nước Đông Nam Á. Loại này phong phú, đầy đủ, cả những công trình trong nước (bằng tiếng Việt) cả những

công trình bằng tiếng Anh, tiếng Nga hoặc ngôn ngữ các nước sở tại. Ưu điểm của nguồn tư liệu này khi viết về cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc nói riêng và lịch sử của quốc gia nói chung được viết tỉ mỉ, chi tiết, cung cấp nguồn sử liệu phong phú, đa dạng. Chẳng hạn như các cuốn: “*Lịch sử Philippin*” của I.U.O.Leptônôpva, Matxcova, 1979; “*Lịch sử Miến Điện*” của I.V.Môdâycơ và A.N.Udianôp, Matxcova, 1973; “*Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Indônêxia (1942 - 1945)*”, Matxcova, 1970; “*Lịch sử Malaixia*” của V.A. Chiurin, Matxcova, 1980.v.v... được viết bằng tiếng Nga.

Ở Việt Nam, lịch sử từng quốc gia Đông Nam Á cũng đã được nhiều tác giả thể hiện qua các công trình nghiên cứu của mình, như các công trình của Nguyễn Thế Anh (Lịch sử các quốc gia Đông Nam Á, Lửa thiêng, Sài Gòn, 1972), Lương Ninh (Nước Lào - Lịch sử và văn hoá, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996), Phạm Đức Thành (Lịch sử Campuchia, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 1995), Ngô Văn Doanh (Indônêxia - những chặng đường lịch sử, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995), Huỳnh Văn Tòng (Lịch sử các quốc gia Đông Nam Á, 2 tập, Nxb TP Hồ Chí Minh, 1994), Vũ Dương Ninh (Lịch sử Vương quốc Thái Lan, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1994).v.v...

Có thể nói, đây là những tài liệu quý, gợi ý nhiều vấn đề cũng như cung cấp những sử liệu có giá trị khi viết về cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực.

- Loại thứ ba là các bài báo nghiên cứu về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á đăng trong các tạp chí: Nghiên cứu lịch sử, Nghiên cứu Đông Nam Á,... hoặc các chuyên đề chuyên sâu khi bàn về vấn đề này. Ví dụ như các cuốn chuyên khảo: “*Mấy vấn đề lịch sử châu Á và lịch sử Việt Nam - một cách nhìn*” của Nguyễn Văn Hồng, Nxb Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 2001; “*Sự thành lập và phát triển của Đảng Cộng sản Nam Dương*” của D.N.Ai Đích, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1958 hay cuốn “*Problems of the Indonesia Revolution*”, DEMOS, 1963; “*Các con đường cứu nước trong đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á*” của Đỗ Thanh Bình (cb), Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội, 1999; “*lịch sử phong trào giải phóng dân tộc thế kỷ XX - một cách tiếp cận*” của Đỗ Thanh Bình, Nxb Đại học Sư phạm, 2006.

- Loại thứ tư là các văn bản Hiệp định, Hiệp ước, Tuyên bố, Thoả ước, Hiến chương, các báo cáo tổng kết, đánh giá liên quan đến cuộc đấu tranh đòi độc lập dân tộc của các nước Đông Nam Á. Chẳng hạn như Hiệp ước Naning năm 1801; Hiệp định Johore, 1819; Hiệp định Anh - Hà Lan (Hiệp định Hà Lan, 1824); Hiệp định Yandabo (1826); Hiệp định Anh - Xiêm (1826); Hiệp định Perak (1825); Hiệp định Sarawak (A - 1842); Hiệp định Sarawak (B - 1846); Hiệp định Brunei về Labuan 1846; Hiệp định Brunei (1847); Hiệp định Anh - Miến Điện (1867); Hiệp định Sungai Ujong (1874); Hiệp định Pulo Paukor (hay Perak C, 1874), Hiến chương Bắc Borneo của Anh năm 1881; Hiệp ước Pháp - Miến

bổ sung năm 1995; Hiệp ước bí mật giữa Xiêm và Anh năm 1897; Thoả ước biên giới (1889); Tuyên bố Kelantan và Trengganu (1902).v.v...

Các báo cáo: - Hoạt động cách mạng của Việt kiều ở Thái Lan, trong đó có nội dung Việt kiều “hướng về cách mạng Đông Dương góp phần với nhân dân Lào giành lại nền độc lập nước Lào (1938 - 1946).

- Báo cáo tổng kết thời kì 1930 - 1946 về cách mạng Lào, tài liệu lưu trữ Viện Lịch sử quân sự, v.v...

3. Vấn đề đặt ra đối với việc phân kì và nội dung phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á. Lâu nay, do cách tiếp cận khác, quan điểm khác nhau nên cách phân kì cũng không giống nhau. Đây là một vấn đề đang đặt ra trước các nhà nghiên cứu. Chúng ta cần phải bàn bạc, thảo luận dựa trên những cơ sở lý luận và thực tiễn diễn ra ở Đông Nam Á để có cách tiếp cận thống nhất và đi tới chân lí. Chúng tôi xin trình bày ý kiến của mình để góp phần vào cuộc thảo luận này; Về phương pháp luận, khi bàn về phân kì, chúng ta cần có quan điểm cởi mở, việc phân chia các mốc lịch sử nói chung, lịch sử phong trào giải phóng dân tộc nói riêng chỉ mang tính tương đối. Bởi vì, lịch sử là dòng chảy liên tục, không đứt đoạn, do đó, ta không thể tuyệt đối hoá, nếu tuyệt đối hoá sẽ không thể nào phân kì được. Hơn nữa, khi phân kì cần dựa vào nội dung lịch sử và đặc trưng lịch sử của giai đoạn ấy để phân chia mốc.

Về thực tiễn, căn cứ vào lịch sử phong

trào đấu tranh chống thực dân của các dân tộc Đông Nam Á cũng như nội dung của cuộc đấu tranh này để có cách phân kì cho sát hợp. Dựa vào phương pháp luận và căn cứ vào thực tiễn cuộc đấu tranh chống thực dân ở Đông Nam Á, chúng tôi đưa ra quan điểm phân kì của mình như sau:

- Thời kì từ thế kỉ XVI đến những năm cuối thế kỉ XIX - đấu tranh chống xâm lược, bảo vệ độc lập dân tộc. Đây cũng là giai đoạn các nước thực dân châu Âu từng bước đến xâm lược các nước Đông Nam Á và do vậy, xen kẽ với quá trình xâm lược ấy của thực dân là quá trình các nhà nước phong kiến cùng với nhân dân đứng lên chống xâm lược để bảo vệ chủ quyền quốc gia và độc lập của đất nước. Chúng tôi nghĩ rằng cần phải trình bày vấn đề này một cách hệ thống.

- Thời kì thứ hai là đấu tranh giải phóng dân tộc từ những năm cuối thế kỉ XIX đến năm 1975. Đây là thời kì các nước Đông Nam Á tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng sau khi bị các nước thực dân thôn tính hoàn toàn. Trong thời kì này, do tính chất và bước phát triển của cuộc đấu tranh, do đó có thể chia phong trào giải phóng dân tộc ra thành các giai đoạn khác nhau. Chúng tôi xin thử nêu ra các giai đoạn sau:

+ Giai đoạn những năm cuối thế kỉ XIX đến năm 1920. Đây là giai đoạn đầu tiên trong cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Đông Nam Á, cũng là giai đoạn chuyển đổi cuộc đấu tranh chống thực dân, vì thế mà tính chất của phong trào

cũng mang tính quá độ: phong trào mang ý thức hệ phong kiến - phong trào theo xu hướng tư sản - phong trào tư sản.

+ *Giai đoạn từ năm 1920 đến năm 1945*. Ở giai đoạn này, phong trào giải phóng dân tộc chuyển sang một nấc thang phát triển mới và có những đặc điểm mới. Đó là sự phát triển song song giữa hai loại phong trào: do giai cấp vô sản lãnh đạo và do giai cấp tư sản đứng đầu. Đây cũng là giai đoạn “bản lề” cho toàn bộ quá trình đấu tranh giành độc lập, nhất là cho giai đoạn từ sau năm 1945 trở đi. Bởi vì, giai đoạn này vừa tích luỹ lực lượng, chuẩn bị cơ sở và tạo điều kiện cho việc giành thắng lợi ở những giai đoạn tiếp theo; vừa là sự tìm kiếm, lựa chọn con đường giải phóng dân tộc. Chính việc lựa chọn đó quyết định cả con đường đi lên trong xã hội hiện đại của mỗi quốc gia trong khu vực sau khi giành được độc lập dân tộc. Nếu như trong những năm cuối thế kỷ XIX và hai thập niên đầu thế kỷ XX, những nhà lãnh đạo của các dân tộc Đông Nam Á còn chưa tìm ra được con đường đi đúng đắn, phù hợp với dân tộc để đi tới độc lập, thì đến đây, họ đã tìm cho mình một hướng đi, một giải pháp phù hợp với đặc điểm, điều kiện của dân tộc mình để đạt được mục tiêu: đánh đổ chủ nghĩa thực dân, giành độc lập chính trị.

Trong *giai đoạn 1920 - 1945*, do đặc điểm của cuộc đấu tranh và kẻ thù khác nhau, nên có thể lại chia thành hai giai đoạn nhỏ hơn: *giai đoạn 1920 - 1940* - đấu tranh chống thực dân phương Tây, giải phóng dân tộc và *giai đoạn 1940 - 1945* -

kết hợp đấu tranh giải phóng dân tộc với đấu tranh chống phát xít.

+ *Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1975: đấu tranh giành, củng cố và bảo vệ độc lập dân tộc*.

Ở giai đoạn này không có mốc chung cho cả khu vực như những giai đoạn trước, mà có những con đường khác nhau để đi tới độc lập dân tộc. Nếu như có mốc chung thì chỉ đúng với nhóm nước Đông Dương.

Tuy nhiên, đây là giai đoạn hoàn thành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Trừ nhóm nước Đông Dương, Brunay và Đông Timo, các nước Đông Nam Á còn lại đều giành được độc lập vào nửa sau những năm 40 hoặc nửa sau những năm 50 của thế kỉ XX. Sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á đã làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ở khu vực này. Các con đường khác nhau đi đến độc lập dân tộc cho thấy sự đa dạng của các quốc gia Đông Nam Á trong cơ cấu giai cấp xã hội, xu hướng phát triển nội tại và tác động của các cường quốc bên ngoài đối với từng nước trong khu vực.

Trên đây là những vấn đề về nội dung, cách phân kì, vấn đề tư liệu đặt ra khi viết về phần phong trào giải phóng dân tộc trong khuôn khổ của bộ thông sử lớn của khu vực mà nhóm nghiên cứu đang kì vọng. Hy vọng chúng ta sẽ có một quan điểm và cách tiếp cận thống nhất để góp phần hoàn thành bộ thông sử này!.